

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**TRƯỜNG THPT
TÂN PHƯỚC KHÁNH**

Số: 611/QĐ-THPTTPK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng
Trường THPT Tân Phước Khánh năm học 2026 - 2027**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT TÂN PHƯỚC KHÁNH

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 ngày 15 tháng 6 năm 2022 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 06/2026/QH16 ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 368/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 67/2026/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 603/QĐ-THPTTPK ngày 03 tháng 10 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường THPT Tân Phước Khánh về việc thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường THPT Tân Phước Khánh năm học 2026 - 2027;

Theo đề nghị của Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường THPT Tân Phước Khánh năm học 2026 - 2027.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, tổ trưởng các tổ chuyên môn, tổ trưởng Tổ Văn phòng và toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chi bộ, CD, Đoàn trường (để phối hợp);
- Đăng Cổng thông tin điện tử của trường;
- Email công vụ;
- Lưu: VT, TĐKT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Trọng Sang

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

Trường THPT Tân Phước Khánh năm học 2026 - 2027

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 611/QĐ-THPTTPK ngày 05/10/2026
của Hiệu trưởng Trường THPT Tân Phước Khánh)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, nguyên tắc và chế độ làm việc của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường THPT Tân Phước Khánh năm học 2026 - 2027 (sau đây gọi là Hội đồng); quy trình bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng tại nhà trường.

2. Quy chế này áp dụng đối với thành viên Hội đồng; cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động (sau đây gọi chung là cá nhân); các tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng (sau đây gọi chung là tập thể); học sinh, tập thể lớp và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Chức năng của Hội đồng

Hội đồng là tổ chức tham mưu, tư vấn cho Chi bộ và Hiệu trưởng nhà trường về công tác thi đua, khen thưởng theo quy định tại khoản 4 Điều 90 Luật Thi đua, khen thưởng và Điều 22 Thông tư số 67/2026/TT-BGDĐT.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Thi đua thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai; đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển. Việc xét tặng danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua; cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua phải đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua.

2. Khen thưởng bảo đảm chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời; căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn (khoản 1 Điều 4 Nghị định số 368/2026/NĐ-CP).

3. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. Chú trọng khen thưởng cá nhân trực tiếp giảng dạy, phục vụ; cá nhân, tập thể đi đầu trong ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

4. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì ưu tiên lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên (khoản 6 Điều 4 Nghị định số 368/2026/NĐ-CP).

Chương II

TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 4. Thành phần Hội đồng

1. Thành phần Hội đồng gồm Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch, các Ủy viên và Thư ký theo Quyết định của Hiệu trưởng về việc thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường THPT Tân Phước Khánh năm học 2026 - 2027.

2. Đơn vị thường trực của Hội đồng là bộ phận tham mưu thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của nhà trường (Văn phòng nhà trường), do Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng phụ trách.

3. Khi có thay đổi về nhân sự, Chủ tịch Hội đồng quyết định bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

1. Tham mưu Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, nội dung, tiêu chí và phát động các phong trào thi đua thường xuyên, thi đua theo chuyên đề; phối hợp với Công đoàn cơ sở, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh nhà trường tổ chức thực hiện.

2. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện phong trào thi đua; tham mưu sơ kết, tổng kết; phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến.

3. Tổ chức bình xét, đề nghị Hiệu trưởng quyết định khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể, học sinh của nhà trường.

4. Tham mưu công khai danh sách cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng; xem xét, đề xuất giải quyết các ý kiến phản ánh, khiếu nại liên quan đến thi đua, khen thưởng.

5. Tham mưu Hiệu trưởng quản lý, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng đúng quy định; kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; đấu tranh với các biểu hiện chạy theo thành tích, vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Điều 6. Nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng

1. Lãnh đạo, điều hành toàn bộ hoạt động của Hội đồng; phân công nhiệm vụ cho các thành viên; triệu tập và chủ trì các cuộc họp Hội đồng.

2. Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng; quyết định khen thưởng theo thẩm quyền; ký tờ trình đề nghị cấp trên khen thưởng trên cơ sở kết quả bình xét của Hội đồng.

3. Chịu trách nhiệm trước cấp trên và trước pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng của nhà trường.

Điều 7. Nhiệm vụ của Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng

1. Giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành hoạt động thường xuyên của Hội đồng; chủ trì các cuộc họp khi được Chủ tịch ủy quyền.

2. Chỉ đạo đơn vị thường trực tham mưu kế hoạch, hướng dẫn thi đua; tổ chức tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng; chuẩn bị nội dung các cuộc họp Hội đồng.

3. Theo dõi, kiểm tra phong trào thi đua thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách; tham mưu thực hiện công khai, quản lý, lưu trữ hồ sơ thi đua, khen thưởng.

Điều 8. Nhiệm vụ của Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Giúp Chủ tịch Hội đồng theo dõi, đánh giá phong trào thi đua trong lĩnh vực chuyên môn, dạy học, khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục và các lĩnh vực được phân công.

2. Đề xuất cá nhân, tập thể có thành tích tiêu biểu thuộc lĩnh vực phụ trách; thực hiện nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 9. Nhiệm vụ của các Ủy viên Hội đồng

1. Đại diện Công đoàn cơ sở phối hợp phát động, theo dõi phong trào thi đua trong cán bộ, giáo viên, nhân viên; giám sát việc thực hiện dân chủ, công khai trong thi đua, khen thưởng.

2. Bí thư Đoàn trường phối hợp tổ chức, theo dõi các phong trào thi đua trong học sinh; đề xuất khen thưởng tập thể lớp, chi đoàn, học sinh có thành tích tiêu biểu.

3. Tổ trưởng các tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng tổ chức cho thành viên trong tổ đăng ký thi đua; theo dõi, đánh giá; chủ trì họp tổ bình xét và chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, đề nghị của tổ.

4. Các Ủy viên tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng, tham gia ý kiến, biểu quyết các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng.

Điều 10. Nhiệm vụ của Thư ký Hội đồng

1. Giúp đơn vị thường trực tiếp nhận, tổng hợp hồ sơ; chuẩn bị tài liệu, phiếu bầu cho các cuộc họp Hội đồng.

2. Ghi biên bản các cuộc họp; dự thảo các văn bản về thi đua, khen thưởng theo phân công; lưu trữ hồ sơ theo quy định.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUY TRÌNH XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 11. Chế độ họp của Hội đồng

1. Hội đồng họp định kỳ: đầu năm học (triển khai kế hoạch, phát động thi đua); cuối học kỳ I (sơ kết); cuối năm học (tổng kết, bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng). Hội đồng họp đột xuất khi cần xét khen thưởng đột xuất, theo chuyên đề hoặc theo yêu cầu của cấp trên.

2. Cuộc họp Hội đồng họp lệ khi có ít nhất 2/3 tổng số thành viên tham dự. Thành viên vắng mặt phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng và có thể gửi ý kiến bằng văn bản; ý kiến bằng văn bản không thay thế phiếu bầu tại cuộc họp.

3. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thảo luận công khai, quyết định theo đa số. Mọi cuộc họp phải được ghi biên bản, có chữ ký của chủ trì và Thư ký.

Điều 12. Hình thức biểu quyết và tỷ lệ phiếu đồng ý

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến” và Giấy khen: Hội đồng biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín; được đề nghị khi có trên 50% tổng số thành viên Hội đồng đồng ý.

2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động xuất sắc” và các hình thức khen thưởng đề nghị cấp trên (Bằng khen, danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp Thành phố...): Hội đồng bỏ phiếu kín; được đề nghị khi có từ 2/3 tổng số thành viên Hội đồng đồng ý trở lên.

3. Trường hợp đề nghị danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải có tỷ lệ phiếu đồng ý từ 90% trở lên, “Cờ thi đua của Chính phủ” từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng (khoản 5 Điều 30 Nghị định số 368/2026/NĐ-CP).

4. Kết quả và tỷ lệ phiếu đồng ý phải được thể hiện trong Biên bản bình xét thi đua, Biên bản xét khen thưởng.

Điều 13. Quy trình bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng cuối năm học

1. **Đăng ký thi đua:** Đầu năm học, cá nhân đăng ký danh hiệu thi đua với tổ; tổ trưởng tổng hợp đăng ký của cá nhân và tập thể tổ, gửi đơn vị thường trực Hội đồng theo thời hạn của kế hoạch thi đua.

2. **Bình xét tại tổ:** Cuối năm học, sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động, các tổ tổ chức họp; cá nhân tự đánh giá, báo cáo thành tích; tổ thảo luận, bỏ phiếu và lập biên bản, danh sách đề nghị gửi Hội đồng.

3. **Tổng hợp, thẩm định:** Đơn vị thường trực tổng hợp, đối chiếu hồ sơ với tiêu chuẩn, tỷ lệ theo quy định; báo cáo Hội đồng các trường hợp chưa đủ điều kiện.

4. **Công khai:** Danh sách cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng được công khai trên kênh nội bộ hoặc niêm yết tại phòng giáo viên ít nhất 05 ngày làm việc trước khi họp Hội đồng (trừ đề nghị Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”, khen thưởng đột xuất, khen thưởng theo thủ tục đơn giản); kết quả công khai được báo cáo tại cuộc họp Hội đồng và ghi vào biên bản (khoản 1 Điều 18 Thông tư số 67/2026/TT-BGDĐT).

5. **Họp Hội đồng:** Hội đồng xem xét, biểu quyết theo Điều 12 Quy chế này.

6. **Quyết định, trình khen:** Hiệu trưởng quyết định khen thưởng theo thẩm quyền; đối với danh hiệu, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền cấp trên, đơn vị thường trực hoàn thiện hồ sơ để Hiệu trưởng ký tờ trình gửi Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh đúng thời hạn theo hướng dẫn.

Điều 14. Khen thưởng đột xuất, theo chuyên đề

1. Cá nhân, tập thể, học sinh lập được thành tích đột xuất hoặc thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua theo chuyên đề được Hội đồng xem xét, đề nghị khen thưởng kịp thời sau khi có kết quả.

2. Trường hợp cần khen thưởng kịp thời mà không tổ chức họp được, Chủ tịch Hội đồng có thể lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản hoặc qua phương tiện điện tử; kết quả được tổng hợp thành biên bản.

Điều 15. Trường hợp chưa xét hoặc không xét khen thưởng

1. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ (khoản 4 Điều 4 Nghị định số 368/2026/NĐ-CP).

2. Cá nhân, tập thể bị kỷ luật thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

3. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định của pháp luật được tính là thời gian công tác để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (khoản 5 Điều 4 Nghị định số 368/2026/NĐ-CP).

Chương IV

DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ TIÊU CHUẨN

Điều 16. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân

1. **“Lao động tiên tiến”**: xét tặng hằng năm khi kết thúc năm học cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn: hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua (khoản 1 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng; Điều 6 Thông tư số 67/2026/TT-BGDĐT).

2. **“Chiến sĩ thi đua cơ sở”**: xét tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau (Điều 23 Luật Thi đua, khen thưởng đã được sửa đổi, bổ sung):

a) Được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

b) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến” và có sáng kiến được cơ sở công nhận;

c) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến” và có nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được đánh giá hiệu quả theo quy định của pháp luật.

Số cá nhân được xét theo điểm b và điểm c khoản này không quá 10% tổng số cá nhân đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến” (không tính cá nhân được xét theo điểm a) theo Điều 5 Nghị định số 368/2026/NĐ-CP.

3. **Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”**: Hội đồng xem xét, lựa chọn cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu, đạt tiêu chuẩn theo Luật Thi đua, khen thưởng và hướng dẫn của cấp trên đề nghị.

Điều 17. Danh hiệu thi đua đối với tập thể

1. **“Tập thể lao động tiên tiến”**: xét tặng hằng năm khi kết thúc năm học cho tập thể (tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng, nhà trường) hoàn thành tốt nhiệm vụ; tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên; nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (khoản 1 Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng).

2. **“Tập thể lao động xuất sắc”**: xét đề nghị cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; có 100% cá nhân hoàn thành nhiệm vụ, trong đó ít nhất 70% đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”; có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (khoản 1 Điều 27 Luật Thi đua, khen thưởng).

Điều 18. Hình thức khen thưởng

1. **Giấy khen của Hiệu trưởng** đối với học sinh, tập thể học sinh có phẩm chất đạo đức tốt, chấp hành tốt nội quy nhà trường và đạt một trong các tiêu chuẩn: có thành tích xuất sắc hoặc nổi bật trong học tập, rèn luyện; có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua do nhà trường tổ chức; có thành tích xuất sắc đột xuất, có ý nghĩa nêu gương; đạt giải trong các kỳ thi, hội thi, cuộc thi, hội thao do nhà trường tổ chức (khoản 3 Điều 14 Thông tư số 67/2026/TT-BGDĐT).

2. **Đề nghị cấp trên khen thưởng**: Giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố; Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” và các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước đối với cá nhân, tập thể đạt tiêu chuẩn theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, Thông tư số 67/2026/TT-BGDĐT và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Điều 19. Thẩm quyền quyết định

1. Hiệu trưởng quyết định tặng Giấy khen đối với học sinh, tập thể học sinh theo khoản 1 Điều 18 Quy chế này và các hình thức khen thưởng khác thuộc thẩm quyền theo quy định.

2. Đối với danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động xuất sắc” và các hình thức khen thưởng cấp trên, Hiệu trưởng trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định tại Điều 79, Điều 80 Luật Thi đua, khen thưởng và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Kinh phí và tiền thưởng

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng và tiền thưởng được chi từ quỹ thi đua, khen thưởng của nhà trường; việc trích lập, quản lý, sử dụng quỹ thực hiện theo Điều

49, Điều 50 Nghị định số 368/2026/NĐ-CP và Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

2. Mức tiền thưởng đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện theo Điều 53 và Điều 57 Nghị định số 368/2026/NĐ-CP.

Điều 21. Hồ sơ, lưu trữ

Đơn vị thường trực lưu trữ đầy đủ hồ sơ thi đua, khen thưởng gồm: kế hoạch, đăng ký thi đua; biên bản họp tổ; biên bản họp Hội đồng, phiếu bầu; báo cáo thành tích; kết quả công khai; tờ trình và quyết định khen thưởng theo quy định về công tác văn thư, lưu trữ.

Điều 22. Điều khoản thi hành

1. Thành viên Hội đồng, tổ trưởng các tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Những nội dung không quy định tại Quy chế này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về thi đua, khen thưởng. Trường hợp văn bản được dẫn chiếu tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các thành viên Hội đồng, các tổ phản ánh về đơn vị thường trực để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.